TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **12**/2018/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 02 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2018, giữa :

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Cẩm T – sinh năm 1984, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố N, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng N – sinh năm 1983, có mặt.

Địa chỉ: , Tổ 8, khu phố N, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Cẩm T và anh Nguyễn Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T và anh N thỏa thuận giao cháu Nguyễn Anh Q cho chị T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và anh N không có nghĩa vụ cấp dưỡng do chị T không yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung;

Bảo lưu quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000[đ]. Mỗi người chịu ½. Nhưng chị T tự nguyện nộp thay cho anh N, khấu trừ vào biên lai thu số 0001723 ngày 04/01/2018 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Chị T được nhận lại số tiền là 150.000[đ].

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- UBND TT K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Minh